

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯNG HÀ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HNGĐ- ST  
Ngày: 28-4-2021  
V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Bích Thủy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thế Phụng
2. Bà Trần Thị Nơi

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2021/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn M, xã Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

**2. Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983

Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

*(Anh T và chị T đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, biên bản ghi lời khai, đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt nguyên đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:*

Về hôn nhân: Anh có thời gian xuất khẩu lao động tại nước Cộng hòa Séc từ năm 2012 đến năm 2019, khoảng tháng 6 năm 2019 anh về nước. Trong quá trình lao động tại nước cộng hòa Séc, đến năm 2015 anh và chị T đã chung sống với

nhau như vợ chồng nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn. Sau khi về nước anh và chị T làm thủ tục đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) xã Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 05-3-2020. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do anh làm tư vấn bảo hiểm và bất động sản thường xuyên phải đi sớm về muộn nên chị T nảy sinh ghen tuông vô cớ, cho rằng anh có quan hệ với người phụ nữ khác, anh đã giải thích nhưng chị T không thay đổi. Anh cho chị T đi làm theo nhưng do sức khỏe không đảm bảo nên phải nghỉ, đi làm công ty cũng không được. Anh đề nghị chị T góp vốn để 02 vợ chồng làm ăn nhưng chị T không đồng ý mà có khoản tiền nào chị T gửi về bên ngoại. Mâu thuẫn trầm trọng nhất vào tháng 6 năm 2020, vợ chồng xảy ra xô xát, đánh nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị T.

Về nuôi con chung: Anh và chị T có 01 con chung là Nguyễn Tiến D, sinh ngày 28-02-2016. Nếu ly hôn anh xin được nuôi con và không yêu cầu chị T góp cấp dưỡng nuôi con cùng anh.

Về chia tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì công việc ở xa, bận rộn nên anh không thể về Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để tham gia tố tụng được, anh đề nghị Tòa án cho anh được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc, vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa anh và chị T.

*Tại bản tự khai ngày 25-3-2021 và đơn đề nghị giải quyết và xét xử vắng mặt bị đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh T chung sống cùng nhau như vợ chồng từ năm 2015 tại nước Cộng hòa Séc (thời gian này chị lao động tại nước Cộng hòa Séc), đến tháng 3 năm 2020 chị và anh T về Việt Nam sinh sống và đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại UBND xã Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 05-3-2020. Thời gian chung sống cùng anh T ở nước Cộng hòa Séc chị và anh T có 01 con chung là Nguyễn Tiến D, sinh ngày 28-02-2016, khi khai sinh tại nước Cộng hòa Séc giấy khai sinh chỉ có ghi tên mẹ, không có tên người cha, đến sau khi đăng ký kết hôn vào ngày 25-6-2020, chị và anh T mới làm thủ tục nhận cha cho con. Quá trình chung sống chị và anh T chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau nhưng vì con nên chị cố gắng khắc phục đi đăng ký kết hôn cùng anh T nhưng vợ chồng vẫn thường xuyên xảy ra cãi nhau. Đến tháng 6 năm 2020, anh T có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, chị khuyên bảo anh T không nghe còn đánh chị, chị bị thương tích nên bố mẹ để chị phải đưa mẹ con chị về thôn T Nga, xã M để sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh T có đơn xin ly hôn chị nhất trí ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị và anh T có 01 con chung là Nguyễn Tiến D, sinh ngày 28-02-2016. Nếu ly hôn chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh T góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Hiện nay chị đi làm công ty Giày da ở gần nhà, mức lương bình quân là 6.000.000 đồng/tháng, ngoài ra còn có bố mẹ đẻ chị phụ giúp thêm.

Về chia tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì công việc bận nên chị không thể đến Tòa án để tham gia tố tụng được, chị đề nghị Tòa án cho chị được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc, vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa chị và anh T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình giám sát sự tuân theo pháp luật tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt họ. Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Nguyễn Văn T được ly hôn chị Nguyễn Thị T; về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Tiến D, sinh ngày 28-02-2016 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh T phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T; về chia tài sản chung: Không đặt ra giải quyết; về án phí: Anh T phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn T khởi kiện yêu cầu được ly hôn chị Nguyễn Thị T, hiện chị T đang sinh sống tại thôn T, xã M, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, căn cứ vào các Điều 35, 39 và 41 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc chuyển hồ sơ vụ án dân sự đến Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt, vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại xã Y, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 05-3-2020,

là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không bảo ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày, chị T nghi ngờ anh T có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, vợ chồng xảy ra đánh cãi nhau, đôi bên không khắc phục được, đã ly thân từ tháng 6 năm 2020 đến nay. Xét mâu thuẫn giữa anh T và chị T đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh T có đơn xin ly hôn, chị T nhất trí ly hôn. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của anh T, xử cho anh T được ly hôn chị T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về nuôi con chung: Anh T và chị T có 01 con chung là Nguyễn Tiến D, sinh ngày 28-02-2016, hiện do chị T đang nuôi dưỡng. Anh T và chị T đều có nguyện vọng được nuôi con nếu ly hôn. Xét về nguyện vọng được nuôi con của anh T và chị T là chính đáng nhưng do con chung còn nhỏ, cần có sự chăm sóc của mẹ hơn nữa chị T làm công nhân có thu nhập ổn định, có sự giúp đỡ thêm của bố mẹ đẻ nên để đảm bảo cuộc sống tốt nhất cho con chung cần giao con chung Nguyễn Tiến D, sinh ngày 28-02-2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận sự tự nguyện nuôi con hoàn toàn của chị T không yêu cầu anh T phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T.

[4] Về chia tài sản chung: Anh T và chị T đều trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Anh T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà về hướng giải quyết vụ án phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56, Điều 59, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*1. Về hôn nhân:* Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T.

*2. Về nuôi con chung:* Giao con chung Nguyễn Tiến D, sinh ngày 28-02-2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

*3. Về chia tài sản chung:* Không giải quyết.

*4. Về án phí:* Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0000277 ngày 18-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc thành tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

*5. Về quyền kháng cáo:* Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã Yên Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**

**Nguyễn Bích Thủy**

